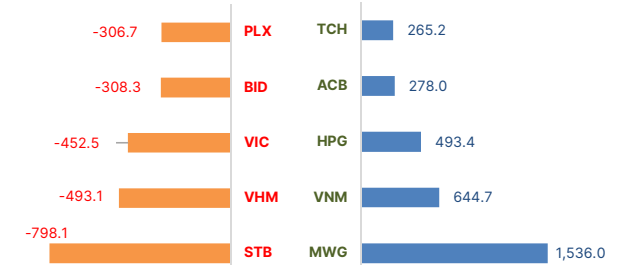


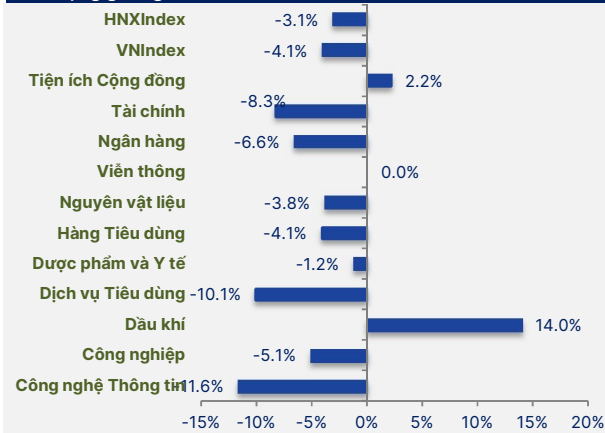
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,696.24	↓ -4.1%	245.84	↓ -3.1%
KLGD (trCP)	5,905.18	↓ -10.5%	580.73	↓ -10.7%
GTGD (tỷ VND)	167,177.87	↓ -19.9%	12,074.62	↓ -23.9%

Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

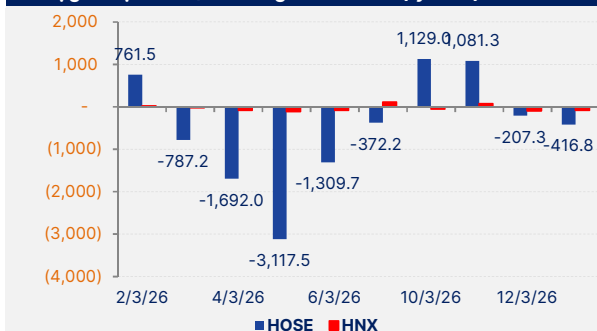


GT Bán: (19,987.99) 21,202.04 : GT Mua

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NDTNN (tỷ VND)



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Thị trường có tuần thứ hai liên tiếp giảm điểm mạnh khi cuộc chiến giữa Mỹ và Israel tấn công Iran trở thành xung đột khu vực rộng lớn hơn với tâm điểm eo biển Hormuz tạo cú sốc nguồn cung dầu mỏ, hàng hóa thiết yếu. VNINDEX giảm mạnh gần hết biên độ trong phiên đầu tuần, phục hồi 02 phiên tiếp theo và giảm điểm trong 02 phiên cuối tuần. Kết tuần VNINDEX giảm -4,05% về mức 1.696,24 điểm, dưới vùng giá tâm lý 1.700 điểm. VN30 kết tuần giảm -2,66% về mức 1.853,60 điểm, trên hỗ trợ giá trung bình 200 phiên.

Độ rộng thị trường tiêu cực trong tuần này với áp lực bán mạnh ở nhóm dầu khí sau giai đoạn tăng nóng, tiếp tục giảm ở các nhóm công nghệ, viễn thông, tài chính, khu công nghiệp, hàng không, cảng biển, bất động sản... ngoại trừ điểm sáng nổi bật ở các cổ phiếu xây dựng, năng lượng tái tạo, hóa chất. Thanh khoản trong tuần giảm, khối lượng giao dịch giảm -14,7% so với tuần trước. Thể hiện thể hiện mức độ phục hồi kém ở nhiều nhóm mã sau tuần giảm mạnh, chịu áp lực bán đột biến ở nhóm dầu khí trong phiên cuối tuần. Trong khi thanh khoản gia tăng tích cực ở các mã xây dựng, năng lượng tái tạo. Sau 02 tuần bán ròng, khối ngoại mua ròng trong tuần này với giá trị 1.214 tỷ đồng HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411G3000 kết phiên ở mức 1.840,0 điểm, giảm -0,70% so với phiên trước. Chênh lệch âm mở rộng lên -13,6 điểm so với VN30. Các kỳ hạn 411G4000, 411G6000, 411G90000 chênh lệch âm từ -10,1 điểm đến -20,6 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 12,1% so với phiên trước. Cho thấy các vị thế đầu cơ tăng khá mạnh trong phiên khi thị trường biến động. Các trader kém lực quan ngại hạn. Ưu tiên phòng ngừa rủi ro trên thị trường phái sinh khi xu hướng VN30 đang suy giảm. Xu hướng ngắn hạn 411G3000 xu hướng chịu áp lực kiểm tra lại vùng hỗ trợ quanh 1.820 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn 411G3000 là 40.967, giảm các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX suy giảm dưới kháng cự quanh 1.740 điểm, tương ứng vùng giá thấp nhất tháng 02/2026, vùng hỗ trợ quanh 1.630 điểm, tương ứng giá thấp nhất tháng 12/2025. VN30 xu hướng ngắn hạn suy giảm và có vùng hỗ trợ khá quan trọng quanh 1.820 điểm, vùng giá trung bình 200 phiên hiện nay. Tâm lý thị trường có thể trở nên suy yếu, bị quan ngại không giữ được vùng hỗ trợ này sau khi VN30 đã giao dịch trên đường giá trung bình 200 phiên kể từ tháng 05/2025 sau cú sốc thuế quan.

VNINDEX đã điều chỉnh về vùng giá quanh 1.700 điểm như báo cáo chiến lược đã nhận định. Ở vùng giá hiện tại, tổng vốn hóa toàn thị trường khoảng 389 tỉ USD, tương ứng khoảng 76% GDP 2025. Vùng định giá thị trường hiện tại đang tương đối hợp lý, nhưng chưa phải quá hấp dẫn. Chúng tôi đã liên tục khuyến nghị nhà đầu tư quản trị rủi ro, cơ cấu danh mục ở các vùng giá cao. Hiện tại kịch bản cơ sở hiện nay ở tuyến vận chuyển năng lượng chiến lược qua eo biển Hormuz là khoảng bốn tuần gián đoạn - bao gồm hai tuần gián đoạn nghiêm trọng và hai tuần hoạt động chỉ ở mức 50%. Trong bối cảnh hiện nay, chúng tôi duy trì quan điểm trung lập. Đồng thời đánh giá, xem xét các cơ hội đầu tư vào ngành năng lượng tái tạo và có thể là nhóm cổ phiếu xây dựng đầu tư công khi nhóm ngành này xác nhận xu hướng tăng trưởng tốt.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Giao dịch
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PVT	24.65	23-24	29-30	21	11.2	37.1%	27.4%	Theo dõi giao dịch
GEG	16.75	14.5-15.5	20-21	13.5	10.1	6.3%	168.8%	Theo dõi giao dịch
FPT	77.00	74-76	90-93	70	14.0	14.9%	19.5%	Theo dõi giao dịch
PAC	26.15	24.5-25.5	30-32	23	15.5	19.3%	2.6%	Theo dõi giao dịch
PC1	26.80	26-27	31-32	25	10.5	96.5%	706.3%	Theo dõi giao dịch
HDG	28.45	26-27.5	33-34	25	14.9	17.5%	480.8%	Theo dõi giao dịch

BẢNG ĐỊNH LƯỢNG TƯƠNG QUAN CÁC NHÓM NGÀNH

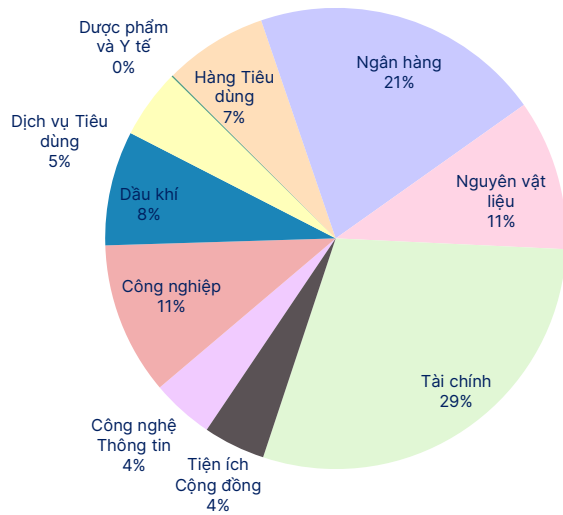
Xu Hướng	Thông Số	Bất Động Sản	Cảng- Vận tải	Cao Su TN	Chứng Khoán	Công Nghệ- Viễn thông	Dầu Khí	Dệt May- Da Giày	Khu Công Nghiệp
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Điều Chỉnh	Điều Chỉnh	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Tích Luy	Tích Luy	Tích Luy	Suy Giảm	Điều Chỉnh	Tích Luy	Tích Luy
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Duong_Tang	Tích Luy	Am_Tang	Duong_Giam	Tích Luy	Tích Luy	Duong_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		222.1	86.8	118.6	102.7	294.5	30.7	122.7	212.4
Tương quan- VNINDEX		Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		VPI	DXP	HRC	BMS	FOX	PTV	SSF	D2D
		VIC	VSC	DRI	VCI	VGI	DPM	GTD	PHR
Xu Hướng	Thông Số	Bảo Hiểm	Bán Lẻ	Thép	Thủy Sản	Xây Dựng- VLXD	Ngân Hàng	Phân Bón- Hóa Chất	Hàng Không
Trung dài hạn		Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy	Tích Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tích Luy
Ngắn trung hạn		Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Tang Truong	Suy Giảm
Dòng tiền trung hạn		Duong_Giam	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	Duong_Tang	Am_Giam
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		211.8	262.5	192.3	234.8	165.4	286.5	-289.5	298.6
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Mạnh hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Yếu hơn-Mạnh hơn	Tốt hơn-Kém hơn
Cổ phiếu TOP		BVH	PET	TVN	VHC	PC1	STB	DPM	SAS
		PRE	PNJ	HPG	FMC	HT1	ABB	BFC	VJC
Xu Hướng	Thông Số	Điện	Nông Nghiệp	Dược	VNIndex	VN30	HNXIndex	UPCOM	% Ngành tăng
Trung dài hạn		Tang Truong	Tích Luy	Tang Truong	Tang Truong	Tang Truong	Phục Hồi	Tang Truong	70
Ngắn trung hạn		Suy Giảm	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	Suy Giảm	Tích Luy	Suy Giảm	4
Dòng tiền trung hạn		Am_Tang	Tích Luy	Tích Luy	Am_Tang	Am_Tang	Am_Tang	Tích Luy	22
Hệ số VIX (normal - 200 > +200)		200.3	326.8	227.7	222.7	257.6	247.5	210.0	4
Tương quan- VNINDEX		Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Kém hơn	46	Không đổi-Kém hơn	Yếu hơn-Kém hơn	Tốt hơn-Mạnh hơn	
Cổ phiếu TOP		TV1	PAN	DDN					
		QTP	ANV	DNM					

TIN NỔI BẬT

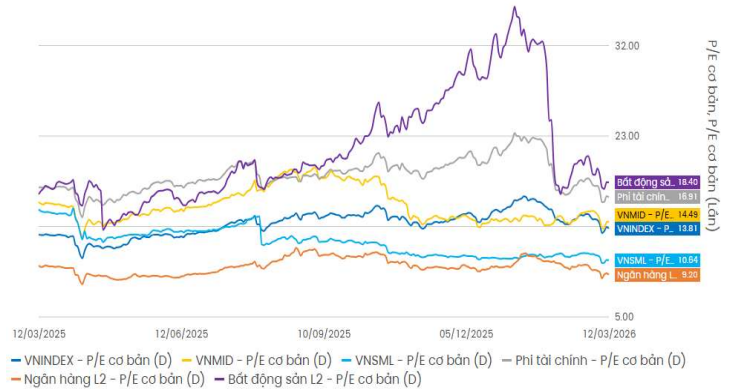
Khủng hoảng năng lượng toàn cầu có thể nghiêm trọng đến mức nào?	Giá dầu thô đã vượt mốc 100 đô la Mỹ/thùng ngay đầu tuần này, lần đầu tiên sau gần bốn năm, khi chiến sự tại Trung Đông làm gián đoạn tuyến vận chuyển năng lượng chiến lược qua eo biển Hormuz. Thị trường đang chuyển từ việc “định giá rủi ro địa chính trị” sang đối mặt với “sự gián đoạn vận hành thực tế”, khi các nhà máy lọc dầu phải đóng cửa và xuất khẩu năng lượng bị hạn chế. Dù vậy, nhiều chuyên gia cho rằng hệ thống năng lượng toàn cầu hiện có khả năng chống chịu tốt hơn so với các cuộc khủng hoảng dầu mỏ trong thập niên 1970. Các nhà phân tích của ING cho rằng kịch bản cơ sở hiện nay là khoảng bốn tuần gián đoạn - bao gồm hai tuần gián đoạn nghiêm trọng và hai tuần hoạt động chỉ ở mức 50%. Ông Robert McNally, cựu cố vấn năng lượng của cựu Tổng thống Mỹ George W. Bush, cho rằng đó là một kịch bản lạc quan nếu không có cuộc tấn công nào nhằm vào các tàu thuyền đi qua eo biển Hormuz. Ngược lại, trong trường hợp các tàu chở dầu không thể đi qua eo biển này, Bộ trưởng Năng lượng Qatar dự báo giá dầu thô có thể đạt mức 150 USD/thùng. Ngày 12/03, Mỹ thông báo mở các cuộc điều tra thương mại mới đối với 60 nền kinh tế, nhằm xác định liệu các quốc gia này có kiểm soát việc nhập khẩu hàng hóa được sản xuất bằng lao động cưỡng bức hay không. Các cuộc điều tra được tiến hành theo Điều 301(b) của Đạo luật Thương mại năm 1974, bao gồm nhiều đối tác lớn như Trung Quốc, Liên minh châu Âu (EU), Ấn Độ và Mexico.
Mỹ mở thêm một cuộc điều tra thương mại nhắm tới 60 quốc gia	Các cuộc điều tra mới này thay thế một phần các mức thuế đối ứng mà Tòa án Tối cao Mỹ đã bác bỏ hồi tháng trước. Động thái trên được đưa ra ngay sau các cuộc điều tra theo Điều 301 công bố trong ngày 12/03, nhằm vào tình trạng dư thừa công suất công nghiệp tại hơn một chục nền kinh tế, bao gồm Trung Quốc, EU và Mexico.
Eo biển Hormuz bị phong tỏa, gần 1 triệu tấn phân bón mắc kẹt tại vùng Vịnh	Hơn 20 tàu chở gần 1 triệu tấn phân bón đang bị mắc kẹt tại khu vực Vịnh Ba Tư sau khi Iran trên thực tế đóng cửa Eo biển Hormuz, làm dấy lên lo ngại về nguy cơ thiếu hụt phân bón có thể ảnh hưởng tới an ninh lương thực tại nhiều quốc gia châu Á. Các quốc gia vùng Vịnh là nhà cung cấp lớn các loại phân bón hóa học sản xuất từ khí tự nhiên hoặc dầu mỏ. Hơn một nửa nguồn cung lưu huỳnh toàn cầu và hơn 30% urê được xuất khẩu qua Eo biển Hormuz. Tình hình hiện vẫn còn nhiều yếu tố chưa rõ ràng. Một tàu chở phân bón liên quan tới công ty Trung Quốc đã đi qua eo biển sau khi tuyến đường bị đóng. Tuy nhiên, Kpler ước tính nếu việc phong tỏa kéo dài, nguồn cung các nguyên liệu sản xuất phân bón trên toàn cầu sẽ giảm từ 30%- 50%. Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết, qua khảo sát một số doanh nghiệp (DN) hội viên cho thấy, xung đột tại khu vực Trung Đông đang tác động đến hệ thống logistics quốc tế, đặc biệt vận tải biển.
Một số doanh nghiệp thủy sản tạm dừng xuất khẩu Trung Đông	Phần lớn DN cho biết, hoạt động giao hàng vẫn được duy trì, nhưng thời gian vận chuyển kéo dài và lịch tàu thiếu ổn định. Đi kèm đó, xu hướng tăng chi phí logistics đã bắt đầu xuất hiện. Việc giao hàng đang gặp khó khăn, thậm chí tạm thời không thể vận chuyển hàng. Một số DN đã tạm dừng xuất khẩu sang Trung Đông do rủi ro vận tải và thiếu chuyến tàu, dù nhu cầu thực phẩm vẫn cao, các đơn hàng không bị hủy. Một số ngành hàng như cá tra xuất khẩu sang Trung Đông đang tạm ngừng.
Hơn 1,3 triệu tỷ đồng tiền gửi không kỳ hạn tại ngân hàng	Ngân hàng Nhà Nước (NHNN) vừa cập nhật số liệu tài khoản tiền gửi thanh toán của cá nhân tại cuối quý 4/2025 với số dư hơn 1,3 triệu tỷ đồng. Cụ thể, số lượng tài khoản thanh toán cá nhân đã lên 232.551 tài khoản, tương ứng số dư hơn 1,3 triệu tỷ đồng. Đây là những tài khoản tiền gửi không kỳ hạn đang hoạt động của cá nhân mở tại ngân hàng để sử dụng các dịch vụ thanh toán do ngân hàng cung ứng. Tiền gửi không kỳ hạn thường là khoản tiền gửi nhằm mục đích thanh toán hàng ngày, không ràng buộc về thời gian rút, cho phép khách hàng chủ động rút tiền bất cứ lúc nào mà không bị phạt.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

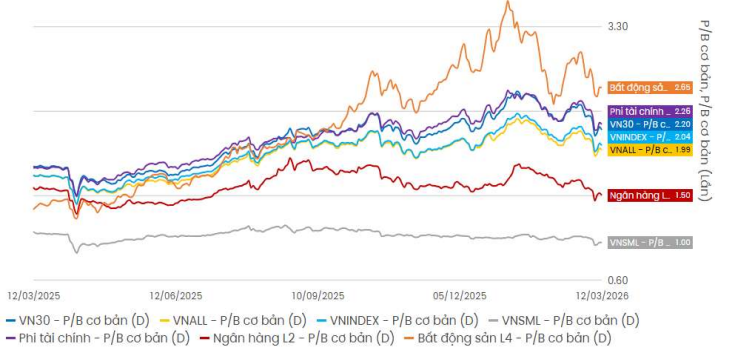
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Định giá Thị trường: P/E



Định giá Thị trường: P/B



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,269,954	8.8%	1,739	94.8	8.4
VCB	522,230	16.6%	4,210	14.8	2.3
VHM	390,204	17.5%	10,008	9.5	1.6
BID	311,748	18.8%	4,278	10.4	1.8
GAS	288,830	17.7%	4,597	26.0	4.3

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SSI	392,075,937	13.9%	2,003	16.7	2.2
SHB	381,606,350	19.1%	2,614	5.8	1.0
HPG	317,582,524	12.6%	2,013	13.5	1.6
VIX	289,944,171	24.1%	2,766	7.4	1.6
POW	285,375,557	6.5%	831	18.2	1.2

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↑ 39.73%	5.7%	1,162	54.5	3.0
PVT	↑ 27.65%	9.5%	2,210	13.0	1.2
BSR	↑ 18.75%	8.9%	1,036	34.4	2.9
PIT	↑ 18.22%	-1.9%	-151	-	1.2
DCM	↑ 15.25%	18.7%	3,702	12.9	2.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	↓ -19.03%	1.2%	126	22.5	0.3
CIG	↓ -17.51%	45.3%	2,687	2.6	0.9
FIR	↓ -16.26%	2.6%	267	19.8	0.5
PNC	↓ -16.04%	1.1%	189	130.1	1.4
HID	↓ -15.05%	2.8%	351	11.9	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KDH	9,383,616	5.2%	943	28.4	1.4
DCM	9,104,298	18.7%	3,702	12.9	2.3
VCI	5,704,714	8.7%	1,849	21.9	1.9
DPM	4,769,862	9.5%	1,579	19.3	1.8
PVT	4,755,648	9.5%	2,210	13.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	(46,380,306)	6.5%	831	18.2	1.2
FPT	(19,574,609)	23.6%	5,511	15.3	3.3
NVL	(12,901,481)	3.2%	862	12.9	0.4
HPG	(10,675,510)	12.6%	2,013	13.5	1.6
DXG	(9,957,906)	1.3%	228	61.8	0.8

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
COM	16/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
THG	16/03/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
BAB	16/03/2026	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 1.072.140.201 CP
SBV	16/03/2026	Giao dịch bổ sung - 1.366.082 CP
SDV	16/03/2026	Giao dịch bổ sung - 5.000.000 CP
KHS	17/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
ABT	17/03/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 3.000 đồng/CP
ACE	17/03/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP
TLT	18/03/2026	Hoán đổi cổ phiếu Công ty CP Viglacera Thăng Long (TLT) thành cổ phiếu Công ty CP Viglacera Tiên Sơn (VIT)
VIH	18/03/2026	Hoán đổi cổ phiếu Công ty CP Viglacera Hà Nội (VIH) thành cổ phiếu Công ty CP Viglacera Tiên Sơn (VIT)
LAF	18/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
VNL	18/03/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
HVX	18/03/2026	Giao dịch lần đầu - 38.525.250 CP
HVX	18/03/2026	Giao dịch trở lại UPCoM
HGM	19/03/2026	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 8.800 đồng/CP
CMF	19/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5.000 đồng/CP
PPP	19/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
SDC	19/03/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
STP	19/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
DC4	19/03/2026	Giao dịch bổ sung - 1.918.064 CP
VTC	20/03/2026	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
PDN	20/03/2026	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP
DP3	20/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 4.000 đồng/CP
ADC	20/03/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1.500 đồng/CP
SCS	20/03/2026	Giao dịch bổ sung - 253.900 CP
PET	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DP3	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
HNI	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
DDV	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
BHP	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
NTP	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
BTW	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
BCC	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
ADC	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
THB	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
PXT	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
TKA	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
PVM	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
TAW	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
PJS	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
SZG	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
TSA	20/03/2026	Họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: 84.24.38181888

Fax: 84.24.38181688

Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngõ Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688.

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM

Tel: 84.28.39151368

Fax: 84.28.39151369

Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 2, Tòa nhà SHB Đà Nẵng, số 06 Nguyễn Văn Linh, Phường Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Tel: 84.236.3525777

Fax: 84.236.3525779

Email: contact-dn@shs.com.vn